

Số: 27 /2021/QĐ-UBND

Trà Vinh, ngày 10 tháng 12 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 1 Quyết định số 51/2016/QĐ-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2016 và Điều 5 Mục II Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 27/2019/QĐ-UBND ngày 18 tháng 11 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành giá dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại các chợ trên địa bàn tỉnh Trà Vinh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Giá ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá;

Căn cứ Nghị định số 149/2016/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 1 Quyết định số 51/2016/QĐ-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2016 và Điều 5 Mục II Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 27/2019/QĐ-UBND ngày 18 tháng 11 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành giá dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại các chợ trên địa bàn tỉnh Trà Vinh, cụ thể như sau:

1. Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 1 Quyết định số 51/2016/QĐ-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành giá dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại các chợ trên địa bàn tỉnh Trà Vinh như sau:

“3. Quản lý và sử dụng nguồn thu

a) Đối với chợ được đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước do nhà nước quản lý:

- Tổ chức, cá nhân được giao nhiệm vụ thu tiền dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại chợ (nơi chưa có Ban Quản lý chợ) và Ban Quản lý chợ được thành lập kiêm nhiệm (do chưa đủ điều kiện thành lập đơn vị sự nghiệp công lập theo

quy định) thì số tiền thu được nộp 100% vào ngân sách nhà nước và được ngân sách cấp kinh phí để đảm bảo hoạt động quản lý chợ. Hàng năm, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã theo phân cấp quản lý chợ chi đạo dự trù kinh phí cho hoạt động quản lý chợ đối với các chợ thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định. Đồng thời, tổ chức, cá nhân phải thực hiện các nghĩa vụ tài chính đúng theo quy định.

- Đối với các Ban Quản lý tại các chợ đang hoạt động theo loại hình đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ tài chính thì quản lý nguồn thu từ chợ thực hiện theo phương án tự chủ đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

b) Đối với chợ được đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước được chuyển đổi sang doanh nghiệp hoặc hợp tác xã quản lý theo phương thức chuyển đổi mô hình quản lý không chuyển quyền sở hữu tài sản thì doanh nghiệp hoặc hợp tác xã thực hiện thu tiền dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại chợ theo mức giá dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại chợ được đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước; có trách nhiệm thực hiện nghĩa vụ nộp thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo phương án chuyển đổi được phê duyệt và theo quy định của pháp luật.

c) Đối với chợ được đầu tư bằng nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước thì tổ chức, cá nhân quản lý chợ tự chủ, tự chịu trách nhiệm quản lý, sử dụng nguồn thu; có trách nhiệm thực hiện nghĩa vụ nộp thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định”.

2. Sửa đổi Điều 5 Mục II Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 27/2019/QĐ-UBND ngày 18 tháng 11 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 1 Quyết định số 51/2016/QĐ-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành giá dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại các chợ trên địa bàn tỉnh Trà Vinh, như sau:

II. Huyện Càng Long

TT	Diễn giải	Mức thu đồng/m ² /tháng
...
5	Chợ Bình Phú	15.000

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày 20 tháng 12 năm 2021.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Công Thương, Giám đốc Sở Tài chính, Cục trưởng Cục Thuế tỉnh; Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.✓

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Công Thương;
- Bộ Tư pháp (Cục KTVBQPPL);
- TT, Tỉnh ủy; TT, HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Thành viên UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- BLĐ VP, UBND tỉnh;
- Trung tâm Tin học - Công báo;
- Lưu: VT, KT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT CHỦ TỊCH



Nguyễn Trung Hoàng